

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM AZURI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM AZURI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AZURI VIET NAM FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AZURI VIET NAM FOOD CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0317309326

3. Ngày thành lập: 25/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

490A Điện Biên Phủ, Phường 21, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0934686321

Fax:

Email: khonguyenlieuphache24h@gmail.com Website: il.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
2.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì (không hoạt động tại trụ sở)	4631
3.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632(Chính)
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không tồn trữ hóa chất).	4669
7.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND quận 12 về quy hoạch bán lẻ nông sản, thực phẩm)	4711

8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán lẻ sừng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4719
9.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND quận 12 về quy hoạch bán lẻ nông sản, thực phẩm)	4721
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND quận 12 về quy hoạch bán lẻ nông sản, thực phẩm)	4722
11.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
12.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không kinh doanh hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm tại trụ sở)	1010
13.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
16.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
17.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
18.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
19.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
20.	Sản xuất đường	1072
21.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
22.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
23.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
24.	Sản xuất chè	1076
25.	Sản xuất cà phê	1077
26.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (không kinh doanh hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm tại trụ sở)	1079
27.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

28.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
29.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
31.	Vận tải đường ống	4940
32.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
33.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
37.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa tại cảng hàng không)	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.	5510
41.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết : Ký túc xá cho học sinh, sinh viên , công nhân.	5590
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5610
43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5621
44.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5629
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4773

48.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ QUANG VINH** Giới tính: **Nam**
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: **26/12/1983** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **056083000005**
 Ngày cấp: **25/05/2015** Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Địa chỉ thường trú: *TDP Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *TDP Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh